

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**2013**



**CADIVI**

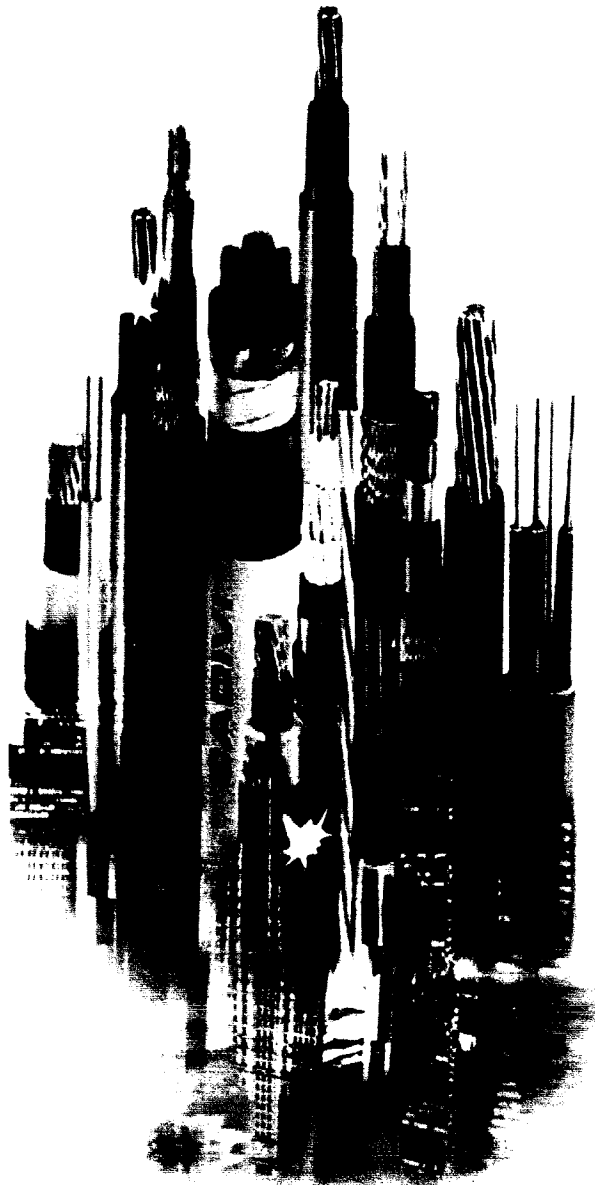
**CÁNH CHIM ĐẦU ĐÀN**

**Ngành Dây Cáp Điện Việt Nam**

**Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam**

**PHẦN 1**

# **THÔNG TIN CHUNG**







- Ngày 01/06/2006, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 1433/QĐ-BCN về việc cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam.
- Ngày 01/9/2007, Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam – CADIVI chính thức đi vào hoạt động, với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103007511 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/8/2007 với vốn điều lệ **160.000.000.000 VNĐ** (Một trăm sáu mươi tỷ đồng).
- Ngày 30/10/2009, Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam hoàn tất việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên **192.000.000.000 VNĐ** (Một trăm chín mươi hai tỷ đồng).
- Ngày 20/8/2012 phê duyệt tăng vốn điều lệ từ 192 tỷ đồng lên 249.599.920.000 VNĐ (hai trăm bốn mươi chín tỷ năm trăm chín mươi chín triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng). Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0300381564 đăng ký lần đầu ngày 08/08 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 12/12/2012 với vốn điều lệ 249.599.920.000 đồng.
- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013, trong năm 2013 Công ty đã thực hiện thành công việc bán cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược theo đúng phương án Đại hội đã thông qua. Vốn điều lệ tăng từ 249.599.920.000 VNĐ lên 288.000.000.000 VNĐ

**b) Sứ mệnh, tầm nhìn và giá trị cốt lõi :**

- Sứ mệnh : CADIVI đảm bảo cung cấp hệ thống dây cáp điện vào loại bậc nhất Đông Nam Á, có tính ổn định, an toàn hiệu quả và đặc biệt là luôn thân thiện với môi trường. CADIVI luôn mang trong mình một sứ mạng cao cả đó là đem nguồn sáng đến mọi nơi.
- Tầm nhìn : CADIVI đang không ngừng nỗ lực vươn xa và phấn đấu đến năm 2020 trở thành một trong các tập đoàn Dây cáp điện hàng đầu khu vực Đông Nam Á.
- Giá trị cốt lõi : CADIVI luôn mang lại những chất lượng sản phẩm tốt đó chính là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển của công ty.

**c) Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh chính : Sản xuất mua bán dây cáp điện, sản phẩm khí cụ điện, vật liệu kỹ thuật điện, sản phẩm từ kim loại màu, thiết bị phụ tùng máy móc và vật tư các loại. Kinh doanh nhà ở, đầu tư, xây dựng văn phòng cho thuê.
- Địa bàn kinh doanh chính : 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM.

**d) Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

**• Mô hình quản trị:**

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty.
- Hội đồng Quản trị : gồm có 5 thành viên
- Ban kiểm soát: gồm có 3 thành viên
- Ban Giám đốc: gồm 3 người trong đó có 1 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc.

• **Sơ đồ cơ cấu bộ máy tổ chức:**



• **Mô hình tổ chức của Công ty tuân thủ theo:**

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được QH nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Luật chứng khoán số 70/ 2006/QH11 được QH nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chi tiết về quyền hạn, trách nhiệm của Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc được nêu trong Điều lệ Công ty.



## PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

- Tổ chức niêm yết : Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300381564 đăng ký lần đầu ngày 08/08 năm 2007, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 12/12/2012.
- Vốn điều lệ tăng trong năm 2013 : 288.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư chủ sở hữu : 288.000.000.000 đồng
- Trụ sở chính : 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Q1, TPHCM, Việt Nam
- Điện thoại : (84-8) 8299443-8292971 Fax: (84-8)3 8299437
- Website : [www.cadivi.com.vn](http://www.cadivi.com.vn)
- Mã cổ phiếu : CAV

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

#### a) Quá trình hình thành

- Tháng 10/1975, theo quyết định số 220/TC-QĐ của Tổng cục Cơ khí Luyện kim và Điện tử, Công ty Dây đồng - tiền thân của Công ty Dây cáp điện VN được thành lập trên cơ sở tiếp quản các cơ sở sản xuất dây cáp điện và các sản phẩm khác có nguyên liệu từ đồng và nhôm do chế độ cũ để lại.
- Ngày 03/12/1976, Hội đồng chính phủ ra quyết định số 237/CP đổi tên Công ty Dây đồng thành Công ty Luyện kim màu, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Cơ khí Luyện kim.
- Ngày 12/11/1979, Hội đồng chính phủ ra quyết định số 406/CP đổi tên Công ty Luyện kim màu thành XNLH Cán kéo dây đồng và nhôm.
- Ngày 06/11/1989, theo đề nghị của lãnh đạo XNLH, Bộ Cơ khí Luyện kim ra quyết định số 207/CL-TC đổi tên XNLH Cán kéo dây đồng và nhôm thành XNLH Dây và cáp điện – CADIVI. Tên giao dịch thương mại của XNLH là CADIVI.
- Ngày 10/7/1990, Bộ Công nghiệp nặng (sáp nhập từ Bộ Cơ khí Luyện kim, Tổng cục Hóa chất, Tổng cục Điện tử) ra quyết định số 237/CNNG-TCNS về việc thành lập Tổng Công ty Thiết bị kỹ thuật điện là cơ quan quản lý trực tiếp của XNLH Dây và cáp điện.
- Ngày 23/3/1995, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng ra quyết định số 238/CL-TCCBĐT, đổi tên XNLH Dây và cáp điện thành Công ty Dây và cáp điện Việt Nam – CADIVI.
- Ngày 21/12/2004, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 173/2004/QĐ-BCN chuyển Công ty Dây và Cáp điện Việt Nam thành Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam.
- Ngày 09/09/2005, Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 2852/QĐ-BCN đổi tên gọi Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam thành công ty TNHH một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam thuộc Tổng Công ty Thiết bị Kỹ thuật Điện.



- Công ty có 6 Giám đốc chức năng, 8 phòng chức năng, 5 chi nhánh trực thuộc, thể hiện ở sơ đồ tổ chức trên đây

**e) Định hướng phát triển :**

• **Mục tiêu của công ty :**

- Tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, lợi ích của cán bộ công nhân viên công ty đồng thời thỏa mãn ngày càng cao nhu cầu của khách hàng và xã hội, cả về phương diện vật chất và phi vật chất.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo chuyên sâu và nâng cao năng lực phục vụ công tác quản lý. Phát huy phong trào sáng kiến sáng chế, cải tiến khoa học kỹ thuật áp dụng vào thực tiễn sản xuất, chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ, chất lượng có tác phong công nghiệp và kỷ luật cao. Chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tiết kiệm, hiệu quả.

- Xây dựng thành công văn hóa doanh nghiệp. Tích cực thực hiện công tác an sinh xã hội

• **Định hướng sản xuất kinh doanh của công ty**

- Cân đối hài hòa giữa lợi nhuận và thị phần, duy trì tăng trưởng vững chắc cả về lợi nhuận và thị phần hằng năm.

- Lấy sản xuất, kinh doanh dây cáp điện, khí cụ điện làm trọng tâm. Đồng thời khai thác tốt các cơ hội kinh doanh đem lại lợi nhuận cao để hỗ trợ.

- “*Giữ vững sân nhà để vươn ra sân người*”, tức là chiếm lĩnh thị trường trong nước để tạo đà vươn ra thị trường quốc tế.

- Từng bước đầu tư phát triển phần đầu để đến 2020 trở thành một trong các tập đoàn dây cáp điện hàng đầu khu vực Đông Nam Á.

- Công ty xây dựng Quỹ xã hội từ thiện để ủng hộ thiên tai, người nghèo, xây nhà tình nghĩa tham gia thực hiện công tác bảo vệ môi trường, xã hội, cộng đồng .....

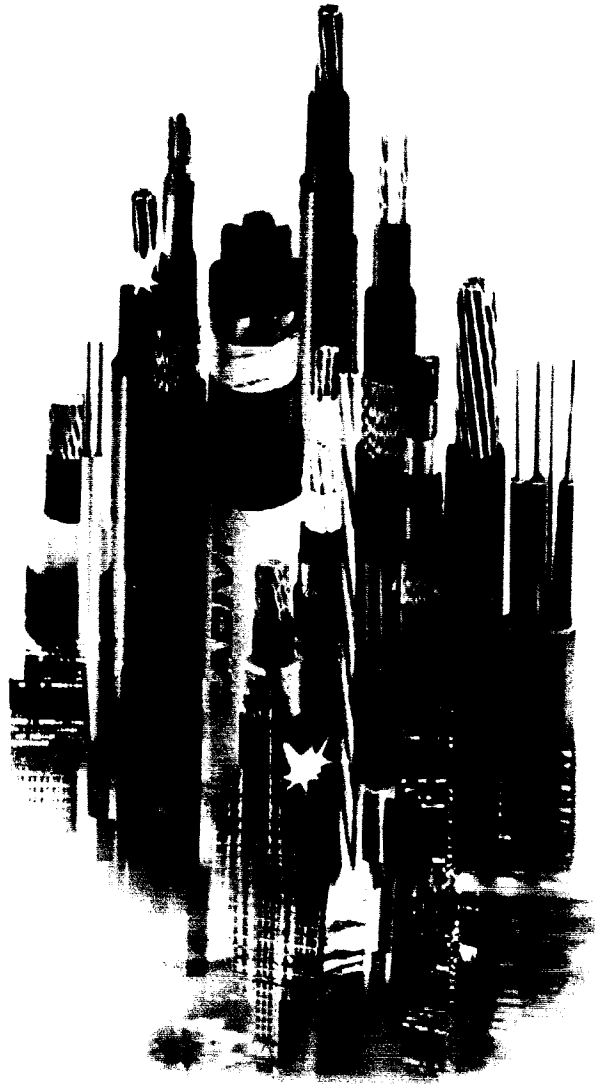
**f) Các rủi ro:**

- Những nhân tố có ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của công ty bao gồm tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã hội, thị trường, lãi suất, lạm phát, tỷ giá hối đoái, sự biến động giá của vật tư chính đầu vào như đồng, nhôm vv... Do đó tình hình sản xuất kinh doanh của công ty có thể bị ảnh hưởng theo.

- Một số rủi ro mang tính bất khả kháng như động đất, thiên tai, hạn hán, hỏa hoạn, bão lụt, chiến tranh, dịch bệnh hiểm nghèo ..vv đều ảnh hưởng đến nền kinh tế của quốc gia trong đó có ảnh hưởng đến tình hình SXKD của công ty.

**PHẦN 2**

# **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**



## PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động SX-KD

- Năm 2013 là một năm đầy khó khăn, thách thức cho ngành công nghiệp Việt Nam nói chung và cho ngành dây cáp điện nói riêng, nhiều doanh nghiệp dây cáp điện trong nước phá sản, bán chuyển nhượng, ngưng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng không phát triển được.
- Tình hình kinh tế trong nước tăng trưởng chậm, thị trường bất động sản, thị trường xây dựng đóng băng chưa thoát ra khỏi khó khăn, ảnh hưởng lớn đến việc tiêu thụ dây cáp điện.
- Nhu cầu về dây cáp điện trong nước giảm, dẫn đến cạnh tranh về giá, ảnh hưởng rất lớn về lợi nhuận năm 2013 của công ty.

**Kết quả thực hiện SXKD 2013- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2012	KH 2013	TH 2013	So với TH năm 2012(%)	So với KH năm 2013(%)
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Doanh thu	Triệu đồng	3.394.378	4.000.000	4.462.806	131.5%(*)	111.6%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	166.541	170.005	169.823	101.9%	99.9%
3	Cổ tức	%	30	30	30	100.0%	100.0%

(\* ) Doanh thu năm 2013 đạt được 4.462 tỷ tăng 31.5% so với thực hiện năm 2012, sự tăng doanh thu lớn như vậy là do: Doanh thu từ CADIVI Đồng Nai và cáp trung thế ngầm sản xuất trên dây chuyền CCV- line mới đầu tư.

#### **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

- Năm 2013 sức mua thị trường bị giảm sút trong điều kiện nhiều doanh nghiệp cùng ngành nghề gặp khó khăn nhưng doanh thu công ty tăng cao giữ được thị phần, thị trường, vị thế của công ty ngày càng được khẳng định, uy tín thương hiệu CADIVI ngày càng được nâng cao. Mọi hoạt động của công ty từ công tác Thị trường, Kỹ thuật, Sản xuất, Quản lý chất lượng, Tài chính kế toán, Dự án đầu tư đều đồng bộ tạo ra sức mạnh tập thể của công ty;
- Phong trào thi đua thực hành tiết kiệm, công tác chăm lo đời sống CBCNV, công tác chia sẻ với cộng đồng đều tích cực, năm qua công tác tiết kiệm đạt thành tích cao, giá trị tiết kiệm hơn 28 tỷ đồng, công ty đã thưởng hơn 1,4 tỷ đồng, giá trị tiết kiệm này đã góp phần hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2013 của công ty. Công ty quan tâm cải thiện môi trường làm việc, đảm bảo nhu cầu vật chất và tinh thần cho người lao động. Tổ chức hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ cho CBCNV, hằng năm tổ chức cho người lao động và gia đình đi tham quan du lịch trong và ngoài nước, tổ chức trại hè, dã ngoại và tặng quà cho các cháu, tổ chức trợ cấp khó khăn cho CBCNV công ty.



## 2. Tổ chức và nhân sự

### a) Danh sách Ban điều hành:

**Ông. NGUYỄN LỘC**

**Tổng Giám Đốc**

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1980	1983	Bộ đội
1983	1986	Chuyên ngành về XN Thành Mỹ thuộc CADIVI
1986	1995	Phó trưởng ngành, trưởng ngành – Xí nghiệp Thành Mỹ
1995	1998	Trưởng phòng Kỹ thuật – Cơ điện xí nghiệp Thành Mỹ
1998	1999	Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Dây và Cáp điện VN
1999	1999	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Dây và Cáp điện VN
1999	2001	Phó Giám đốc Xí nghiệp Việt Thái
2001	2002	Phó trưởng phòng TMSX Công ty Dây và Cáp điện VN
2002	2006	Trưởng phòng TMSX - Công ty Dây và Cáp điện VN
2005	2007	Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng TMSX Công ty TNHH một thành viên Dây và cáp điện Việt Nam
2007	2012	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam 1/9/2012 : Tổng giám đốc Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

**Ông. NGUYỄN DUNG**

**Phó Tổng Giám Đốc**

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1978	1986	Cán bộ Kỹ thuật – XN Việt Thái, trực thuộc CADIVI
1987	1991	Cán bộ Kỹ thuật – Trung tâm Nghiên cứu Boxít, CADIVI
1992	1994	Cán bộ Kỹ thuật – Phòng Kỹ thuật Công ty CADIVI
1995	2002	Trưởng Phòng QLCL Công ty CADIVI
2002	2008	Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc CADIVI
2008	2012	Ủy viên HĐQT, Giám đốc XN Long Biên, phó Tổng Giám Đốc CADIVI
2012	đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dây Cáp điện VN - CADIVI



**Ông. LÊ QUANG ĐỊNH** *Phó Tổng Giám Đốc*

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1987	2004	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật cơ điện, Công ty CADIVI
2004	2007	Phó Trưởng phòng Kỹ thuật cơ điện, Công ty CADIVI
2007	2008	Phó Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc Công ty CADIVI
2008	2011	Giám đốc XN Long Biên, trực thuộc Công ty CADIVI
4/2011	đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CADIVI.

**Ông. VÕ HỮU LUYỆN** *Kế toán trưởng*

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1977	1982	Giáo viên trường Sơ cấp KT Không quân.
1982	1986	Bộ đội chuyên ngành học trường Đại học Kinh tế TP. HCM
1987	1996	Chuyên viên phòng KHVT và phòng KTTC, XN Thành Mỹ
1996	2001	Trưởng phòng KTTC Xí nghiệp Thành Mỹ
2001	2002	Phó trưởng phòng TCKT Công ty Dây và Cáp điện VN
2002	2005	Kế toán trưởng Công ty Dây và Cáp điện VN
2005	2007	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng, Trưởng Phòng TCKT Công ty TNHH một thành viên Dây và Cáp điện Việt Nam
2007	đến nay	Kế toán trưởng, Trưởng Phòng TCKT Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

**b) Thay đổi trong Ban điều hành:**

Không có

**c) Số lượng cán bộ, nhân viên:**

Lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2013: 1.085 người

Trong đó :

- + Trên đại học : 6
- + Đại học : 185
- + Cao đẳng : 34
- + Trung cấp : 232
- + Sơ cấp : 628



**d) Chính sách đối với người lao động:**

• **Chính sách đào tạo:**

- Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, hằng năm Công ty đều xây dựng kế hoạch đào tạo cho CBCNV và triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

Hoạt động đào tạo của Công ty gồm có:

+ Đào tạo nhân viên mới với mục đích để nhân viên mới nhanh chóng hòa nhập với công việc và môi trường làm việc của Công ty. Giới thiệu về Công ty và sản phẩm của Công ty, thỏa ước lao động, nội quy lao động, an toàn lao động, chức năng nhiệm vụ theo mô tả công việc của từng người, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001.

+ Huấn luyện về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, sơ cứu, cấp cứu...

+ Đào tạo, huấn luyện kỹ năng quản trị thiết yếu cho cán bộ quản lý cấp trung.

+ Đào tạo, huấn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ: giao tiếp khách hàng, bán hàng, quản lý kho, kiểm tra chất lượng...

+ Đào tạo nghề cho công nhân mới, đào tạo nâng bậc, đào tạo nhắc lại và đào tạo về công nghệ mới cho công nhân cũ,...

• **Chính sách tiền lương, thưởng:**

- Công ty xây dựng quy chế trả lương, thưởng, hệ thống thang bảng lương và phụ cấp riêng phù hợp với đặc thù của ngành nghề hoạt động, đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của nhà nước, tương xứng với trình độ, năng lực, công việc và mức độ đóng góp của từng người, tạo được sự động viên, khuyến khích CBCNV làm việc hăng say, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công ty trả lương cho CBCNV theo đơn giá tiền lương trên đơn vị sản phẩm sản xuất ra và tiêu thụ trong tháng, quý, năm trên cơ sở vị trí công việc và đánh giá kết quả công việc của từng người trong tháng.

• **Các chế độ chính sách khác đối với người lao động:**

- Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.

- Ngoài các loại bảo hiểm bắt buộc theo quy định, Công ty còn mua bảo hiểm tai nạn con người cho 100% CBCNV nhằm hỗ trợ phần nào chi phí điều trị cũng như suy giảm khả năng lao động của CBCNV khi có rủi ro xảy ra.

- Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp hằng năm cho CBCNV để phát hiện sớm bệnh lý để kịp thời chăm sóc và điều trị.

- Công ty thành lập Hội đồng Bảo hộ lao động, chú trọng công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy.



- Công ty rất quan tâm đến việc cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động: trang bị đầy đủ phương tiện làm việc, đồng phục, trang bị phòng hộ lao động, áp dụng các biện pháp chống nóng, giảm bụi, giảm tiếng ồn, tổ chức ăn giữa ca, bồi dưỡng bằng hiện vật cho CBCNV làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại....
- Công ty tổ chức và tạo điều kiện cho CBCNV và gia đình đi nghỉ mát hàng năm, tổ chức tập luyện, thi đấu thể thao để rèn luyện sức khỏe và nâng cao tinh thần đoàn kết, tập thể.
- Công ty có chế độ hỗ trợ cho CBCNV bị bệnh phải điều trị dài hạn, CBCNV nghỉ hưu (nguồn tiền trích từ quỹ tiền lương được tập thể người lao động trong Công ty nhất trí hỗ trợ), hỗ trợ tiền tuất cho CBCNV bị chết, hỗ trợ cho hưu trí Công ty (trích từ quỹ phúc lợi).
- Công ty tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của CBCNV để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của CBCNV, qua đó hoàn thiện các chính sách đãi ngộ đối với người lao động. 86% CBCNV tham dự khảo sát bày tỏ sự hài lòng đối với Công ty.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Đã hoàn tất hồ sơ nghiệm thu, hoàn công, quyết toán và kiểm toán gói thầu xây dựng nhà xưởng ở Tân Phú Trung.
- Trong năm 2013 đã hoàn tất các thủ tục cho Dự án đầu tư máy kéo 8 đường, máy xoắn 19 sợi và đang tiếp tục theo dõi quá trình thực hiện hợp đồng mua sắm thiết bị, phối hợp với tư vấn lập dự án giai đoạn 2 tại KCN Tân Phú Trung.

### 4. Tình hình tài chính

#### a) Báo cáo tình hình tài chính

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013	% Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	1,569	1,803	1.14
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3,394	4,462	1.31
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	164	165	1.006
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	2	4	0.66
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	166	170	1.01
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	124	127	1.01
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	Tỷ đồng	60,26	75,35	1.25





## b) Các chỉ tiêu tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
1	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
	Khả năng thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,04	1,15
	Khả năng thanh toán nhanh	0,54	0,59
2	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn</b>		
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,74	0,70
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,94	2,32
3	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
	Vòng quay hàng tồn kho	4,945	5,686
4	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,037	0,028
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,319	0,233
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,079	0,070
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,049	0,038

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần tại thời điểm ngày 31/12/2013, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty như sau:

- Tổng số cổ phần: 28.800.000 (hai mươi tám triệu tám trăm ngàn cổ phần)
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 Đồng/cổ phần
- Cơ cấu vốn điều lệ:

1 cổ đông Nhà nước	18.721.824	tương ứng	65,01%
11 cổ đông tổ chức trong nước	3.136.564	tương ứng	10,89%
1131 cổ đông cá nhân, trong đó:			
1117 cá nhân trong nước	6.923.132	tương ứng	24,04%
14 cá nhân nước ngoài	18.480	tương ứng	0,06%
Cổ phiếu quỹ		tương ứng	100,00
<b>Cộng</b>	<b>28.800.000 CP</b>		<b>%</b>

**Thông tin chi tiết về cổ đông lớn**

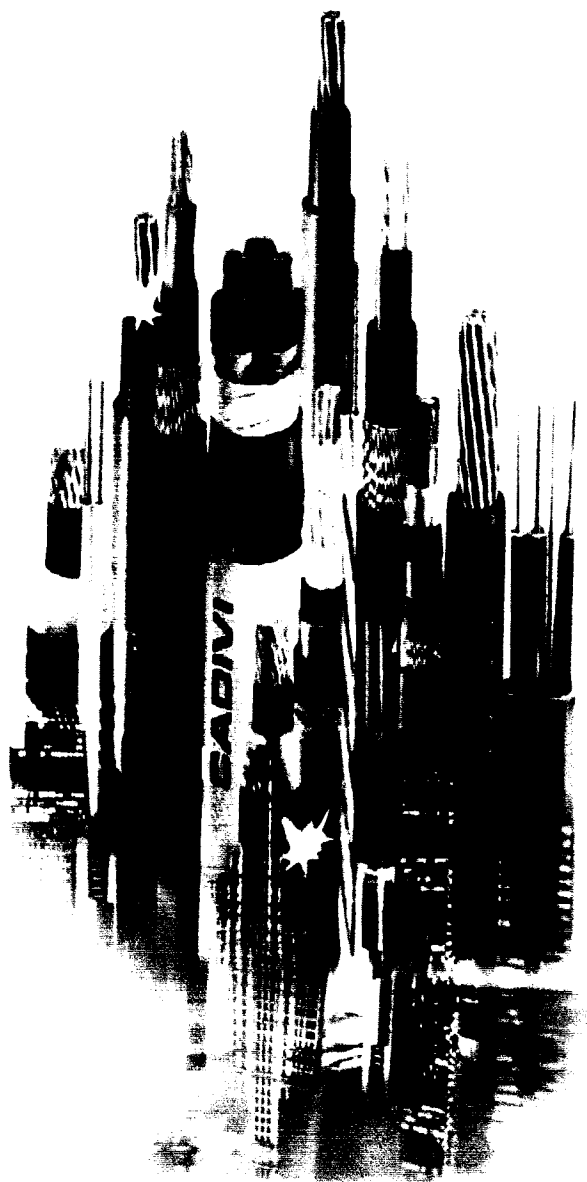
- + Cổ đông nhà nước: Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam trong năm 2013 mua thêm 3.464.163 cổ phần, nâng tỷ lệ nắm giữ cổ phần từ 61,13% lên 65,01%
- + Các cổ đông tổ chức trong nước:



<i>Stt</i>	<i>Tổ chức</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Số CP</i>
1	Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Phương Đông (ORS)	194 Nguyễn Công Trứ, Q. 1, TPHCM	260.000
2	Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)	45 Lê Duẩn, P.Bến Nghé, Q.1, TPHCM	845.000
3	Ngân hàng thương mại cổ phần dầu khí Toàn Cầu	14 Ngô Quyền, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	650.000
4	Công ty TNHH Dây và cáp điện Tân Cường Thành	426 Nguyễn Trãi Q. 5, TPHCM	27.430
5	Cty CP Chế biến Thủy Hải Sản Liên Thành	243 Bến Vân Đồn, P.5, Q.4, TPHCM	52.520
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	Lầu 15, tháp Tài Chính Bitexco, 2 Hải Triều, Quận 1, TPHCM	1.095.284
7	Công ty CP Kinh Doanh Vật Tư THIBIDI	Đường 9, KCN Biên Hòa I, TP Biên Hòa, Đồng Nai.	72.930
8	Công ty TNHH Thực Phẩm Phương Tây	10/7 Trần Nhật Duật, Tân Định, Q1, TPHCM	9.100
9	Công ty TNHH TMDV Trần Kiến Thành	151/50/25 Lũy Bán Bích, Hiệp Tân, Tân Phú, TPHCM	1.300
10	Cty TNHH Đầu tư TMDV Tín Đức	16-18 Trần Khánh Dư, P. Tân Định, Q. 1, TPHCM	7.150
11	Công ty CP Chứng khoán maritime bank	Tầng 7, Tòa nhà Maritime Bank, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TPHCM.	110.000
12	Công ty CP Đầu Tư HAFINCO	135 Điện Biên Phủ, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, Hải Phòng.	13.000

# PHẦN 3

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



## PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động SX-KD

Năm 2013 là một năm đầy khó khăn và thách thức, với nỗ lực của CBCNV toàn công ty, sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị sự điều hành của ban Tổng Giám đốc, công ty đã vượt qua khó khăn và đạt được kết quả sản xuất kinh doanh như trên là một thành công lớn của công ty trong năm 2013.

#### ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Doanh thu thực hiện năm 2013 vượt 11,6% so với kế hoạch và tăng 31,5% so với thực hiện năm 2012.
- Các đơn vị đều hoàn thành kế hoạch do công ty giao trong đó có 02 đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là XN Tân Á doanh thu vượt 7,8% so với kế hoạch và tăng 12,6% so với cùng kỳ, chi nhánh Miền Trung doanh thu vượt 26,7% so với kế hoạch và tăng 30,9% so với cùng kỳ.
- Doanh thu theo 3 khu vực Miền Bắc, Trung, Nam và xuất khẩu đều tăng so với cùng kỳ từ tăng thấp nhất là Miền Trung tăng 10% so cùng kỳ, Miền Bắc tăng 22% và cao nhất là Miền Nam tăng 35% so với cùng kỳ.
- Phân tích doanh thu theo đối tượng khách hàng, doanh thu 2013 tất cả đối tượng đều tăng so với thực hiện 2012. Đặc biệt là điện lực tăng 34,6% (đây là một thị trường đầy tiềm năng chúng ta phải duy trì và phát triển có chọn lọc mảng thị trường này), khách hàng đại lý tăng 6,5%, xuất khẩu tăng 12% ..vv..
- Phân tích doanh thu theo từng nhóm sản phẩm, dây đơn đôi doanh thu tăng 8,2%, dây cáp điện ruột đồng tăng 10,8%. Đặc biệt năm 2013 chúng ta đã đưa được sản phẩm cáp ngầm trung thế vào thị trường điện lực và các thị trường khác, đáp ứng kịp thời nhu cầu ngầm hóa mạng lưới điện của Điện lực TP Hồ Chí Minh và các thành phố khác, trong năm 2013 chúng ta đã xuất xưởng hơn 200km thành phẩm cáp ngầm trung thế các loại tăng hơn 300% kế hoạch đề ra từ đầu năm là 65km.
- Một điểm nổi bật nữa trong năm 2013 là từ 01/07 chúng ta đã đưa công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai đi vào hoạt động và cũng đã tham gia sản xuất dây cáp điện bọc nhựa PVC, dây đồng các loại có chất lượng ổn định theo tiêu chuẩn hiện hành của CADIVI, đặc biệt sản xuất dây đồng Ø8mm có chất lượng ổn định hơn trước. Trong năm 2013 CADIVI Đồng Nai cũng đã góp doanh thu 463,087 tỷ đồng và lợi nhuận 16,476 tỷ cho công ty mẹ.



**Tình hình tài chính****a) Tình hình tài sản**

Tổng giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2013 là 1.803.262.471.288 đồng, tăng 233 tỷ đồng so với đầu năm 2013, với cơ cấu và tỷ số lợi nhuận trên tổng tài sản như sau:

Nội dung	Cuối năm 2013	Cuối năm 2012	Cuối năm 2011
Tỷ lệ TS ngắn hạn trên tổng tài sản	77%	74%	83%
Tỷ lệ TS dài hạn trên tổng tài sản	23%	26%	17%
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA)	Năm 2013 7%	Năm 2012 7,92%	Năm 2011 11,91%

***Tài sản tăng chủ yếu do:***

- Tài sản ngắn hạn tăng 233 tỷ đồng, chủ yếu tăng nợ phải thu của khách mua hàng 72 tỷ, tăng hàng tồn kho 120 tỷ.đồng. Chi phí trả trước dài hạn tăng 40 tỷ do tiền thuê đất tại Khu CN Long thành Đồng Nai.
- Dự phòng phải thu khó đòi vào cuối năm là 13.978.719.775 đồng, tăng 9 tỷ đồng so với đầu năm do lập dự phòng đối với khoản nợ 19 tỷ của Công ty Thanh Vân.

**b) Tình hình nợ phải trả**

- Nợ phải trả cuối năm là 1.260.100.437.697 đồng, tăng 88 tỷ đồng chủ yếu do tăng nợ ngắn hạn 103 tỷ đồng.
- Các khoản nợ phải trả không có khoản nào quá hạn, kể cả các khoản vay ngân hàng. Khả năng thanh toán của Công ty là an toàn, thể hiện trong bảng chỉ số thanh toán sau:

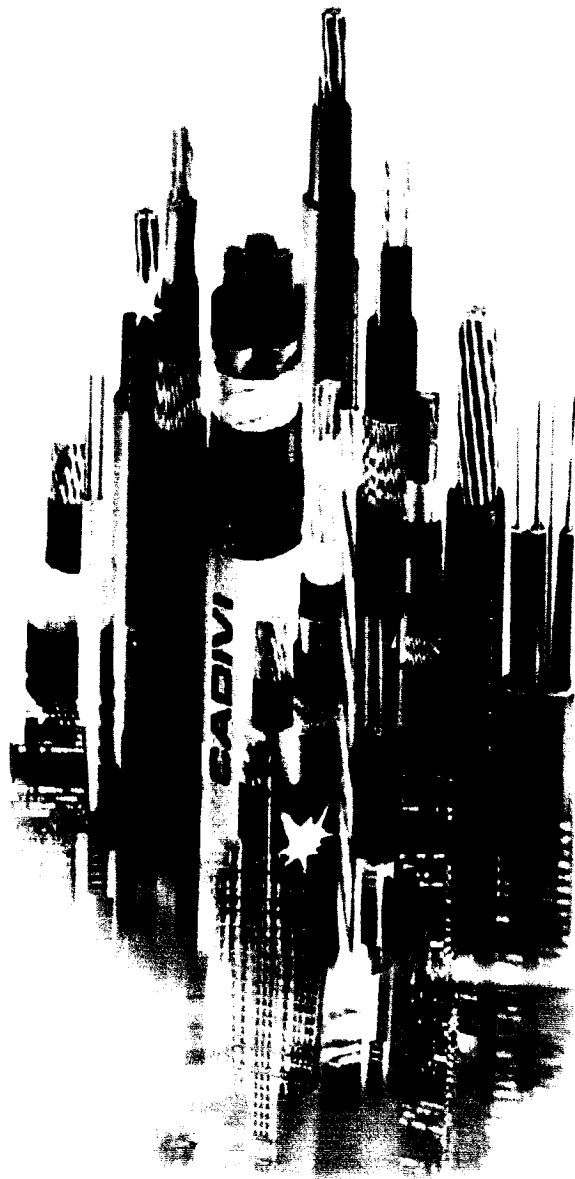
STT	Chỉ tiêu	2013	2012	2011
1	Khả năng thanh toán hiện hành	1.43	1.34	1.43
2	Khả năng thanh toán chung	1.15	1.04	1.26
3	Khả năng thanh toán nhanh	0.59	0.54	0.54
4	Khả năng thanh toán tức thời	0.06	0.04	0.07

**2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Trong năm 2013 để chuyên môn hóa trong tổ chức sản xuất, ban lãnh đạo công ty đã có chính sách bổ nhiệm thêm 02 chức danh mới trong tổ chức đó là Giám đốc kỹ thuật và Giám đốc kinh doanh.

# PHẦN 4

## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



## PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty

Năm 2013 vẫn tiếp tục là một năm có nhiều khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty do sự bất ổn của nền kinh tế thế giới vẫn tiếp diễn, sự khan hiếm của thị trường nguyên vật liệu bắt đầu xuất hiện, gói kích cầu bất động sản chưa được phát huy một cách hiệu quả và tính cạnh tranh ngày càng khốc liệt của thị trường dây cáp điện. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam đã thể hiện được sự cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát mọi hoạt động của Công ty và trách nhiệm đối với cổ đông, hoàn thành tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo cho Ban điều hành nhanh chóng đưa Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai đi vào hoạt động góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động cho công ty.

Kết quả hoạt động SX-KD của năm 2013 đã hoàn thành các chỉ tiêu trong phương án do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đề ra.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện theo năm 2013	So với KH
1	Doanh Thu	Tr.đồng	4.000.000	4.462.806	111,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	170.005	169.823	99,9
3	Cổ tức	%	30	30	100,0

### 2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc công ty

Trong quá trình giám sát, HĐQT Công ty nhận thấy: mặc dù tình hình kinh tế có nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp cùng ngành nghề đóng cửa hoặc phá sản; trong năm công ty phải tập trung nguồn lực triển khai nhiều dự án nhưng Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tạo sự ổn định và phát triển Công ty một cách bền vững.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

#### *Các chỉ tiêu về SX-KD năm 2014*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện theo năm 2013 (theo BCTC đã kiểm toán)	Tỉ lệ (%)
1	Doanh thu	Tỷ.đồng	4.600	4.463	103,1
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đồng	160	170	94,1
3	Cổ tức	%	30	30	100

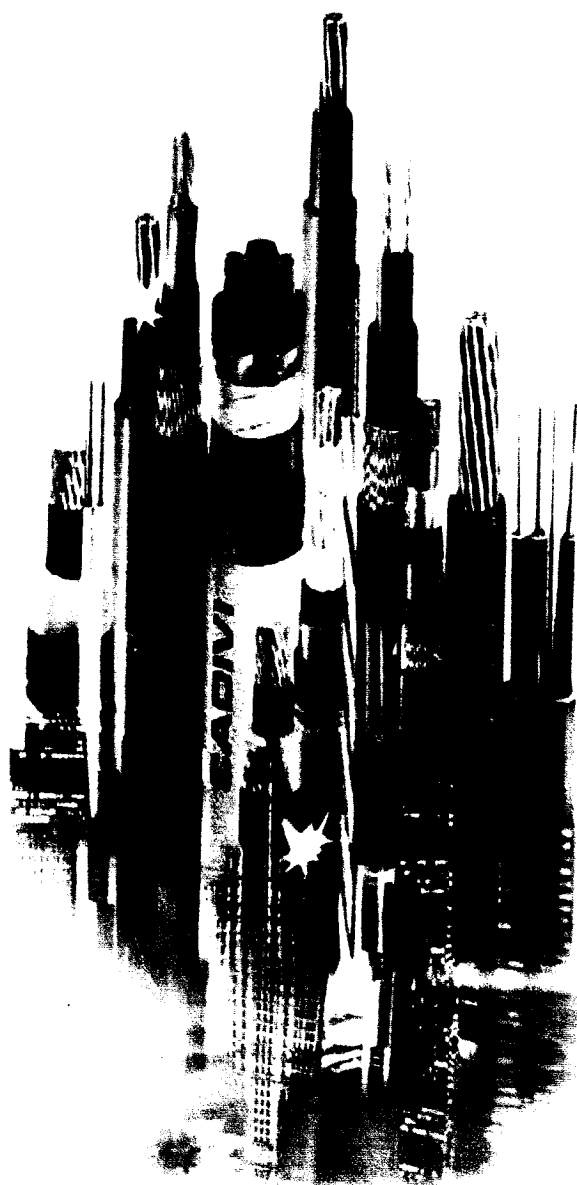


- Tập trung đào tạo nguồn nhân lực và hoàn thiện hệ thống quản lý của công ty
- Tiếp tục thực hiện các công việc của quá trình đưa thương hiệu CADIVI đến mọi người dân, đặc biệt là khu vực miền Trung, miền Bắc và Tây Nguyên; đưa sản phẩm CADIVI vào các công trình của EVN, vào dự án xây dựng.
- Tiếp tục nghiên cứu bổ sung thêm một số chủng loại khí cụ điện để cung cấp đồng bộ với sản phẩm dây cáp điện cho khách hàng. Đầu tư mua sắm bổ sung một số thiết bị lẻ để nâng cao năng lực sản xuất hiện có, loại bỏ các nút thắt cổ chai trong quá trình sản xuất của Công ty;
- Triển khai dự án sản xuất dây ô tô.



**PHẦN 5**

# **QUẢN TRỊ CÔNG TY**



## PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu HĐQT : 5 thành viên

Số CP sở hữu và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ CP của thành viên HĐQT (tại thời điểm 31/12/2013):

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Số lượng chức danh TV.HĐQT nắm giữ tại cty khác	Số lượng CP sở hữu	Thay đổi
1	Ông Nguyễn Hoa Cương	Chủ tịch	4	62.486	+ 62.486
2	Ông Hoàng Nghĩa Đán	Phó chủ tịch Không điều hành từ 1/9/2012	2	190.000	+22.000
3	Ông Nguyễn Lộc	Ủy viên kiêm Tổng Giám Đốc bổ nhiệm từ 1/9/2012	1	87.117	+64.107
4	Ông Đoàn Hoài Thanh	Ủy viên	0	38.770	+22.000
5	Ông Lê Quang Định	Ủy viên	1	58.610	+25.980

Các giao dịch liên quan: Phần thay đổi tăng thêm của các cá nhân là do trong năm mua thêm cổ phần từ đợt phát hành thêm cổ phần tăng vốn điều lệ.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

#### c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị CADIVI đã họp tập trung 04 lần vào ngày 28/3/2013, 31/5/2013, 23/8/2013 và ngày 03/12/2013 và tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản 02 lần vào ngày 05/8/2013 và ngày 10/10/2013

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	10/2013/NQ-HĐQT	28/3/2013	Thông qua nội dung phiên họp ngày 28/3/2013
2	11/2013/NQ-HĐQT	31/5/2013	Thông qua nội dung phiên họp ngày 31/5/2013
3	12/2013/NQ-HĐQT	12/8/2013	Phương án chi tiết sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng
4	13/2013/NQ-HĐQT	23/8/2013	Thông qua nội dung phiên họp ngày 23/8/2013
5	14/2013/NQ-HĐQT	11/10/2013	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và đối tác chiến lược; xử lý cổ phần chưa phân phối hết và cổ phần lẻ phát sinh
6	15/2013/NQ-HĐQT	03/12/2013	Thông qua nội dung phiên họp ngày 03/12/2013
7	17/2013/QĐ-HĐQT	28/3/2013	Phê duyệt Tổng quỹ lương năm 2012
8	18/2013/QĐ-HĐQT	28/3/2013	Thống nhất chủ trương sử dụng và quản lý quỹ đất công ty
9	19/2013/QĐ-HĐQT	28/3/2013	Phê duyệt quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và



10	20/2013/QĐ-HĐQT	28/3/2013	Ban kiểm soát năm 2012
11	21/2013/QĐ-HĐQT	28/3/2013	Phê duyệt xếp loại doanh nghiệp năm 2012
12	22/2013/QĐ-HĐQT	28/3/2013	Phê duyệt Quy trình Công bố thông tin Phê duyệt Quyết toán dự án Nhà máy sản xuất dây cáp điện miền Trung - Giai đoạn 1: Nhà kho, nhà bảo vệ, công tường rào tại KCN Hòa Cầm, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng
13	23/2013/QĐ-HĐQT	28/3/2013	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013
14	24/2013/QĐ-HĐQT	01/4/2013	Phê duyệt điều chỉnh mức lương của Ông Nguyễn Dung
15	25/2013/QĐ-HĐQT	01/4/2013	Phê duyệt điều chỉnh mức lương của Ông Lê Quang Định
16	26/2013/QĐ-HĐQT	24/5/2013	Góp vốn thành lập và bổ nhiệm Hội đồng thành viên tại Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai
17	27/2013/QĐ-HĐQT	24/5/2013	Phê duyệt bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai
18	28/2013/QĐ-HĐQT	24/5/2013	Phê duyệt bổ nhiệm Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai
19	29/2013/QĐ-HĐQT	24/5/2013	Chấm dứt hoạt động của Cơ sở Cấp Sài Gòn thuộc Xí Nghiệp Long Biên
20	30/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu ra công chúng
21	31/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Phê duyệt Phương án thành lập Công ty TNHH MTV CADIVI ĐỒNG NAI
22	32/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Phê duyệt Dự án đầu tư Máy kéo 8 đường
23	33/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Phê duyệt Dự án đầu tư Máy xoắn 19 sợi
24	34/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Phê duyệt Kế hoạch đấu thầu Dự án đầu tư Máy kéo 8 đường
25	35/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Phê duyệt Kế hoạch đấu thầu Dự án đầu tư Máy xoắn 19 sợi
26	36/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013
27	37/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Tạm phân phối thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013
28	38/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Phê duyệt điều chỉnh mức lương của Ông Nguyễn Dung
29	39/2013/QĐ-HĐQT	31/5/2013	Phê duyệt Phương án bổ nhiệm Giám đốc chức năng
30	40/2013/QĐ-HĐQT	23/8/2013	Phê duyệt ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành theo giấy phép phát hành số 36/GCN-UBCK ngày 23/08/2013
31	41/2013/QĐ-HĐQT	03/12/2013	Phê duyệt phương án bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh
32	42/2013/QĐ-HĐQT	03/12/2013	Phê duyệt tăng vốn điều lệ lên 288 tỷ đồng

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

## 2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ
1	Ô. Phạm Tuấn Anh	Trưởng ban	0
2	Ô. Ngô Quang Hùng	Thành viên	11,814
3	Ô. Dư Vĩnh Hồng Quân	Thành viên	11,668

b) Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty cụ thể :

+ Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành;

+ Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty

+ Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

+ Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tài chính năm.

+ Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

## 3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích : Hội đồng quản trị và ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và quy chế của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát .Tổng thù lao HĐQT và BKS năm 2013: 648 triệu đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên BKS, Giám đốc, kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, thư ký công ty, cổ đông lớn và những người có liên quan tới các đối tượng trên) : ( Số cổ phiếu chốt ngày 31/12/2013)



### 3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2014 là năm thực sự khó khăn cho ngành sản xuất dây cáp điện, tập thể công ty CADIVI chúng ta cùng chung tay hợp lực với tinh thần “ Đoàn kết, sáng tạo, phát triển” để vượt khó, bám sát chiến lược phát triển của công ty, kế hoạch đã xây dựng năm 2014, định kỳ hàng quý kiểm soát, đánh giá những biến động và có giải pháp điều chỉnh kịp thời. Với diễn biến phức tạp của nền kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt chú ý đến diễn biến phức tạp của kim loại màu, mục tiêu doanh thu 4.500 tỷ và lợi nhuận 150 tỷ của kế hoạch năm 2014 là một thách thức to lớn cho lãnh đạo và CBCNV toàn công ty CADIVI.

Công ty cần tập trung mọi nguồn lực, phát huy tinh thần làm việc chuyên nghiệp, chủ động, sáng tạo.... để đạt được mục tiêu này. Các giải pháp cơ bản thực hiện trong năm 2014 như sau:

#### a) Công tác Thị trường , Xây dựng thương hiệu và bán hàng:

- Quán triệt mục tiêu “Giữ vững, xâm lấn, mở rộng thị trường” trên cơ sở “Giữ vững thị trường nền”. Đẩy mạnh vào các dự án ngành điện ,xây dựng ,xây lắp công nghiệp, quốc phòng, dầu khí, có chính sách mở rộng thị trường miền Trung, miền Bắc và Tây Nguyên.
- Tăng cường xuất khẩu qua Myanmar, Campuchia, xuất khẩu tại chỗ duy trì xuất khẩu qua Mỹ có chọn lọc theo nhóm sản phẩm.
- Tiếp tục tiếp thị tìm đầu ra cho sản phẩm cáp trung thế ngầm.
- Thường xuyên tiếp cận nắm bắt thông tin thị trường, cập nhật quy chế đại lý, quy chế bán hàng cho phù hợp từng thời điểm, từng vùng miền.

#### b) Công tác Tổ chức quản lý sản xuất:

- Quản lý vật tư và thành phẩm tồn kho phù hợp cho từng thời điểm để giảm thiểu chi phí tài chính.
- Kế hoạch triển khai đồng bộ giữa nhu cầu khách hàng - nguồn cung ứng vật tư điều độ sản xuất nhằm đảm bảo tiến độ giao hàng.
- Từng bước chuyên môn hóa sản xuất theo chủng loại sản phẩm một cách khoa học nhằm giảm thiểu chi phí sản xuất.
- Định kỳ hàng tháng (ở xí nghiệp), hàng quý (ở công ty) tổ chức quyết toán vật tư nhằm phát huy ưu điểm, tìm nguyên nhân khắc phục nhược điểm.
- Tận dụng các nguồn bán thành phẩm từ các doanh nghiệp khác, đảm bảo chất lượng, có chi phí sản xuất thấp hơn để giảm chi phí sản xuất.
- Luôn theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến giá nguyên liệu chủ yếu để có những quyết sách kịp thời, mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tìm kiếm lựa chọn các nhà cung cấp vật tư có chất lượng ổn định, giá cả hợp lý để góp phần làm tăng hiệu quả SXKD của công ty.

**c) Công tác Kỹ thuật, Công nghệ, Chất lượng sản phẩm:**

- Đầu năm 2014 ban hành định mức công nghệ mới phù hợp với trình độ kỹ thuật của thiết bị hiện có, giảm tiêu hao vật tư góp phần giảm chi phí.
- Nhanh chóng triển khai ruột dẫn cán ép chặt cho dây cáp hạ thế có tiết diện từ 16mm<sup>2</sup> trở lên.
- Tiếp tục cải tiến PVC-M62 có chất lượng cao, giá thành hạ đối với các mức M62-V, M62-Vm và M62-BL.
- Sử dụng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ để giảm tiêu hao vật tư và năng lượng, áp dụng quy chế thưởng phạt tiết kiệm vật tư, năng lượng.
- Tuyên truyền, thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến thiết bị và công nghệ để nâng cao năng suất thiết bị, tiết kiệm chi phí sản xuất ổn định chất lượng sản phẩm.
- Triển khai các sản phẩm mới cáp báo cháy, cáp Instrument, cáp đồng trục, dây điện thoại, công tắc ổ cắm ..vv..
- Hệ thống quản lý chất lượng được duy trì và thường xuyên cải tiến, kiểm soát chặt chẽ các quy trình sản xuất, đảm bảo hàng xuất xưởng thỏa mãn các yêu cầu của tiêu chuẩn.
- Phòng thử nghiệm theo TCVN ISO/IEC 17025:2007 sớm được chứng nhận để nâng cao năng lực và uy tín của công ty.
- Sớm được cấp dấu chất lượng CE để xuất khẩu dây cáp điện qua Châu Âu theo định hướng chiến lược của công ty.

**d) Công tác Quản lý – Công nghệ thông tin – Văn hóa doanh nghiệp:**

- Năm 2014 nâng cấp phần mềm quản trị ERP nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh ngày một phát triển.
- Đưa hệ thống quản lý thể cân bằng điểm ( Balance Scorecard\_BSC) áp dụng tại cơ quan công ty và XN Long Biên. Sau đó nhân rộng ra XN Thành Mỹ, XN Tân Á và đến các Chi nhánh nhằm giúp sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn.
- Xây dựng văn hóa Doanh Nghiệp tạo bản sắc riêng của công ty CADIVI trong hoạt động SXKD của mình.

**e) Công tác tài chính và kiểm soát chi phí, công nợ:**

- Năm 2014 tiếp tục thực hiện các biện pháp quản lý dòng tiền như 2013 là:
  - + Tranh thủ các nguồn vay có chi phí rẻ.
  - + Kiểm soát tiền mặt thường xuyên để giảm mức vay ngắn hạn, thanh toán nợ khi có tiền trong tài khoản, không đợi đến hết thời gian vay, tập trung nguồn tiền mặt để cân đối nguồn thanh toán kịp thời, giảm số dư tiền vay.





+ Kế hợp hài hòa giữa vốn vay và vốn chủ sở hữu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Năm 2014 phải có biện pháp để quản lý chặt chẽ các loại chi phí phát sinh trong quá trình SXKD, định kỳ kiểm tra đánh giá chi phí thực tế phát sinh so với kế hoạch để tìm giải pháp khắc phục.
- Ban kiểm toán nội bộ định kỳ hàng quý tổ chức kiểm toán nội bộ ở các đơn vị.
- Kiểm soát nợ phải thu, trong hạn, quá hạn. Có kế hoạch thu hồi công nợ đúng như cam kết trong hợp đồng.

**f) Công tác đầu tư:**

- Tiếp tục triển khai dự án máy kéo 8 đường, máy xoắn 19 sợi đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ và chi phí đã được phê duyệt.
- Lập dự án, phê duyệt và triển khai dự án đầu tư máy xoắn 61 sợi ở Tân Phú Trung.
- Hoàn tất hợp đồng tư vấn lập dự án đầu tư giai đoạn 2 ở Tân Phú Trung.
- Triển khai dự án đầu tư xưởng sản xuất dây ô tô.



STT	Tên tổ chức thực hiện giao dịch	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam		18.721.824	65,01%
2	Nguyễn Hoa Cương	CT. HĐQT	62.486	0,22%
3	Hoàng Nghĩa Đàn	PhóCT.HĐQT	190.000	0,66%
4	Nguyễn Lộc	TV HĐQT, Tổng Giám Đốc	87.117	0,30%
5	Lê Quang Định	Phó Tổng Giám Đốc	58.610	0,20%
6	Võ Hữu Luyện	Kế toán trưởng	60.455	0,21%
7	Dương Liễu Mai Khanh	Giám đốc tài chính	8.600	0,03%
8	Đoàn Hoài Thanh	TV HĐQT, Giám đốc nhân sự	38.770	0,13%
9	Dư Vĩnh Hồng Quân	TV BKS, TP TM	11.668	0,04%
10	Nguyễn Dung	P.Tổng Giám Đốc	51.051	0,18%
11	Hoàng Thị Hồng	PP TMSX XN Long Biên	35.665	0,12%
12	Ngô Quang Hùng	TV BKS, Phó GD XN Tân Á	11.814	0,04%
13	Võ Thị Tuyết Hương		125.851	0,44%
14	Võ Hồng Anh		15.600	0,05%
15	Trương Thị Sâm		40.549	0,14%
16	Nguyễn Hồ Lê	Phó phòng Kỹ	23.337	0,08%



		thuật XN Tân Á		
17	Nguyễn Phê		2.187	0,01%

## Giao dịch cổ phiếu:

## 1. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam	Công ty mẹ	15.257.661	61,13%	18.721.824	65,01%	Tăng do mua 720.000cp của công ty CP sản xuất Thanh vân, mua 794.889 cp phát hành cho cổ đông chiến lược, mua 1.949.274 cp phát hành cho cổ đông hiện hữu
	Nguyễn Hoa cương				62.486	0,22%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Hoàng Nghĩa Đàn		168.000	0,67%	190.000	0,66%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Nguyễn Lộc		23.010	0,09%	87.117	0,30%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Lê Quang Định		32.630	0,13%	58.610	0,20%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Võ Hữu Luyện		31.600	0,13%	60.455	0,21%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Dương Liễu Mai Khanh		8.600	0,03%	8.600	0,03%	
	Đoàn Hoài Thanh		16.770	0,07%	38.770	0,13%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Dư Vĩnh Hồng Quán		10.400	0,04%	11.668	0,04%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Nguyễn Dung		45.500	0,18%	51.051	0,18%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Hoàng Thị Hồng	Em ruột ông Hoàng Nghĩa Đàn	13.520	0,05%	35.665	0,12%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Ngô Quang Hùng		10.530	0,04%	11.814	0,04%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Võ Thị Tuyết Hương	Vợ ông Nguyễn Lộc	100.990	0,32%	125.851	0,44%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Võ Hồng Anh	Chồng bà DL Mai Khanh	15.600	0,06%	15.600	0,05%	
	Trương Thị Sâm	Vợ ông Võ Hữu Luyện	36.140	0,14%	40.549	0,14%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Nguyễn Hồ Lê	Con ông Nguyễn Dung	20.800	0,08%	23.337	0,08%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm
	Nguyễn Phê	Em ruột ông Nguyễn Lộc	1.950	0,01%	2.187	0,01%	Tăng do mua cổ phiếu phát hành thêm



2. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty):

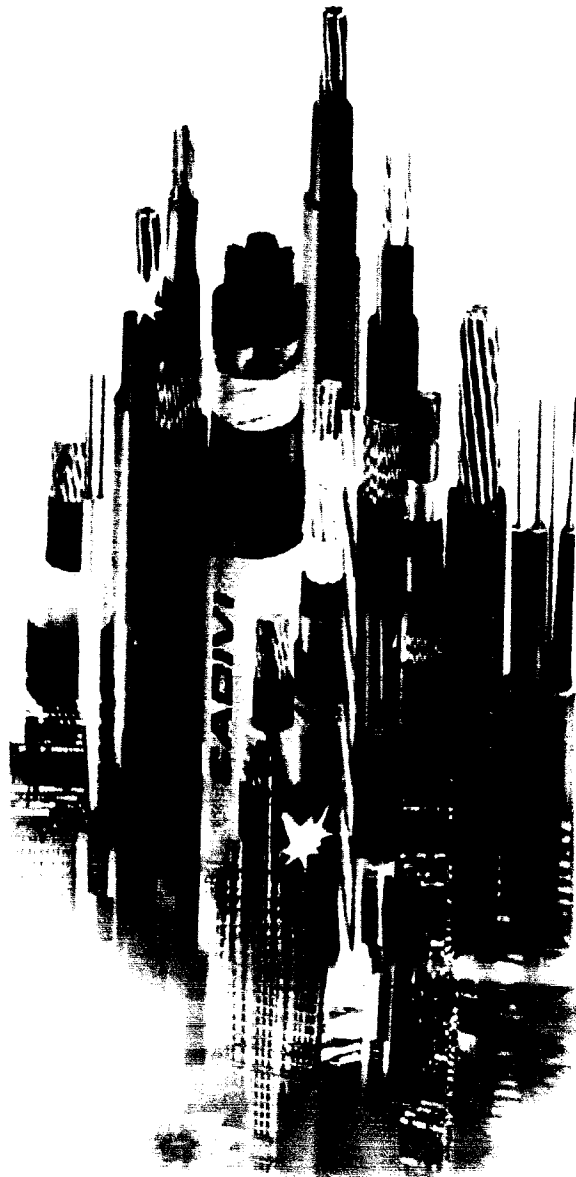
Ngày 20/02/2013, Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam có báo cáo về thay đổi sở hữu của cổ đông lớn : mua 720.000 cổ phiếu của công ty Cổ phần sản xuất Thanh Vân

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ (thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người có liên quan tới các đối tượng trên) : Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty : Tốt

**PHẦN 6**

# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**





## PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán phía nam ( AASCs). Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2013. Các báo cáo được soạn thảo phù hợp với chuẩn mực và chế độ kiểm toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kiểm toán (Xem báo cáo tài chính năm được đăng tải trên website : [www.cadivi.com.vn](http://www.cadivi.com.vn) )

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



NGUYỄN LỘC